

Số: 809 /BC - STP

Hung Yên, ngày 25 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

**Kết quả sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg
ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

Kính gửi: Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật - Bộ Tư pháp.

Thực hiện Công văn số 2540/HĐPH ngày 20/5/2024 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (Hội đồng PHPBGDPL) trung ương và Công văn số 1411/UBND-NC ngày 27/5/2024 của UBND tỉnh về việc sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027*” (sau đây viết tắt là Đề án), Sở Tư pháp Hưng Yên - Cơ quan thường trực Hội đồng PHPBGDPL tỉnh báo cáo kết quả sơ kết 02 năm thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về việc tổ chức quán triệt, ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện Đề án

Thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án; ngày 07/7/2022, UBND tỉnh Hưng Yên đã ban hành Kế hoạch số 126/KH-UBND về triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh. Theo đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành, cơ quan được giao chủ trì đề xuất xây dựng chính sách, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi ban hành của HĐND và UBND tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, nhất là việc ban hành đối với Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương (khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành VBQPPL), có động trực tiếp làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quyền, nghĩa vụ của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, có liên quan đến vấn đề thủ tục hành chính, bình đẳng giới, được xác định là những vấn đề khó, nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm hoặc có nhiều ý kiến khác nhau về nội dung dự thảo chính sách...trên phạm vi toàn tỉnh phải tổ chức thực hiện truyền thông các chính sách đó thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan; tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc họp; tổ chức truyền thông chính sách tại địa bàn cơ sở thông qua hệ thống truyền thanh, niêm yết tại bảng tin, lồng ghép trong các loại hình văn hóa cơ sở, sinh hoạt chi bộ, cuộc họp thôn, tổ dân phố, qua các ứng dụng mạng xã hội; tương tác đa chiều giữa người dân, doanh nghiệp... với cơ quan chủ trì đề xuất chính sách, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật để tạo sự đồng thuận trong xã hội, tính khả thi của chính sách, văn bản quy phạm pháp luật sau khi được ban hành áp dụng có sự đồng thuận cao trong thực tiễn cuộc sống.

Với vai trò là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo về công tác tổ chức thực hiện truyền thông dự thảo chính sách, hàng năm, Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng PHPBGDPL tỉnh đã tham mưu và ban hành các văn bản, kế hoạch (như: *Kế hoạch số 04/KH - HĐPH ngày 17/4/2023 của Hội đồng PHPBGDPL tỉnh về triển khai thực hiện Đề án, Công văn số 1337/UBND - KGVX ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT - TTg ngày 21/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác truyền thông chính sách, Kế hoạch số 08/KH-HĐPH ngày 15/3/2024 của Hội đồng PHPBGDPL tỉnh về triển khai thực hiện Đề án...*) quán triệt, đề nghị các cấp, các ngành nâng cao nhận thức và trách nhiệm về vị trí và vai trò của công tác truyền thông dự thảo chính sách, phát huy vai trò chủ động của cơ quan, đơn vị, cá nhân được giao chủ trì đề xuất xây dựng chính sách, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của địa phương trong việc xây dựng tài liệu, nội dung truyền thông dự thảo chính sách như: chương trình, kế hoạch tổ chức truyền thông; nội dung truyền thông chính sách phải đảm bảo đầy đủ, ngắn gọn, dễ hiểu, trong đó nêu rõ sự cần thiết ban hành chính sách, mục đích, quan điểm xây dựng chính sách, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và những nội dung cơ bản của chính sách, những nội dung mới hoặc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ so với quy định hiện hành về quyền và nghĩa vụ của người dân, doanh nghiệp... và trong việc tổ chức thực hiện truyền thông chính sách phải tổ chức tiếp nhận, tiếp thu ý kiến, phản ánh, kiến nghị đối với dự thảo chính sách đảm bảo trung thực, khách quan, giải trình rõ ràng; nghiên cứu đề xuất xây dựng hoàn thiện thể chế và nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác truyền thông dự thảo chính sách; bố trí kinh phí đảm bảo cho công tác tổ chức truyền thông chính sách.... Cùng với đó, hàng năm, Sở Tư pháp đã tổ chức quán triệt việc triển khai thực hiện công tác tổ chức truyền thông dự thảo chính sách đến các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của địa phương thông qua nhiều hình thức, như: lồng ghép trong các Hội nghị tập huấn, quán triệt về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; công tác PBGDPL; biên soạn, in ấn tài liệu sổ tay, tờ gấp hướng dẫn nghiệp vụ cấp phát cho các cấp, các ngành, cán bộ, công chức; viết tin, bài hướng dẫn về thực hiện truyền thông dự thảo chính sách đăng tải trên Bản tin Tư pháp, Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp...

Công tác theo dõi việc thực hiện truyền thông dự thảo chính sách của các cơ quan chủ trì thực hiện được Sở Tư pháp nắm bắt, tổng hợp thông qua các hoạt động như: lập kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh; tổng hợp các ý kiến đóng góp trong tài liệu hồ sơ thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của địa phương; rà soát, tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật sau khi được ban hành; báo cáo kết quả của các sở, ngành về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, PBGDPL,...

2. Về tình hình triển khai các hoạt động truyền thông chính sách

Trong thời gian qua (*từ tháng 4/2022 đến tháng 5/2024*), các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật để quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và thể chế các chính sách thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước ở địa phương, trong đó các sở, ban, ngành tỉnh đã chủ trì tham mưu và trình HĐND, UBND tỉnh ban hành 110 văn bản quy phạm pháp luật (*32 nghị quyết, 78 quyết định*) có 13 Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định thể chế hóa các chính sách, biện pháp đặc thù có tác động lớn đến xã hội (*tác động về kinh tế, xã hội, vấn đề giới, quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, về thủ tục hành chính....*) ở địa phương, như: chính sách về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025; chính sách về công tác dân số ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; chính sách hỗ trợ các địa phương về đích sớm, được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; chính sách hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025; chính sách về hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng, số lượng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh; chính sách về trợ cấp xã hội và chính sách trợ giúp xã hội đối với một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh; chính sách về hỗ trợ cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc chuyển công tác giai đoạn 2023-2026; chính sách về hỗ trợ giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học khi được tuyển dụng vào các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh; chính sách về hỗ trợ đào tạo sau đại học, thu hút nhân tài và khuyến khích tài năng trên địa bàn tỉnh; chính sách về hỗ trợ một số hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình; chính sách về chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên và chi tiêu tài chính đối với các giải thể thao; chính sách về hỗ trợ đối với người nghiện ma túy và chế độ hỗ trợ người được giao tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; chính sách về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn; chính sách về miễn, giảm phí, lệ phí hộ tịch, thay đổi giấy tờ khi thực hiện sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp xã; chính sách về hỗ trợ lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở....

Trong quá trình đề xuất chính sách, xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thể chế hóa các chính sách nêu trên, các cơ quan, đơn vị, cá nhân được giao chủ trì đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung truyền thông bảo đảm đầy đủ, ngắn gọn, dễ hiểu, hình thức phong phú, sinh động để đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử cơ quan, đơn vị, địa phương; cung cấp cho các cơ quan thông tin, báo chí phục vụ hoạt động truyền thông; tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo về nội dung dự thảo chính sách, tổ chức lấy ý kiến thông qua cuộc họp thôn, tổ dân phố, lấy ý kiến bằng văn bản của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật....

3. Về cách thức phối hợp truyền thông và tiếp nhận, xử lý thông tin góp ý, phản biện xã hội về dự thảo chính sách giữa cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản với các cơ quan thông tin, báo chí

Việc tổ chức thực hiện truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội được các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai phối hợp thông qua nhiều hình thức linh hoạt, hiệu quả, nhất là việc phối hợp giữa cơ quan chủ trì soạn thảo với cơ quan thông tin, báo chí ở địa phương, cơ quan giám sát, phản biện xã hội (Ủy ban MTTQ Việt Nam). Theo đó, cơ quan được giao chủ trì đề xuất chính sách, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, các tài liệu, nội dung của dự thảo chính sách đảm bảo đầy đủ, ngắn gọn, dễ hiểu, trong đó nêu rõ sự cần thiết ban hành chính sách, mục đích, quan điểm xây dựng chính sách, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và những nội dung cơ bản của chính sách, những nội dung mới hoặc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ so với quy định hiện hành về quyền và nghĩa vụ của người dân, doanh nghiệp... gửi đến các cơ quan thông tin, báo chí, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên. Trên cơ sở tài liệu, nội dung của cơ quan chủ trì soạn thảo cung cấp, các cơ quan thông tin, báo chí tổ chức các hoạt động truyền thông thông qua nhiều hình thức, như: đăng tải toàn văn, tổ chức họp báo, điểm tin các chính sách mới, làm phóng sự..., cơ quan Mặt trận tổ chức hội nghị góp ý phản biện... qua đó tiếp nhận các ý kiến phản hồi, phản biện, góp ý đối với dự thảo chính sách và chuyển lại cho cơ quan chủ trì soạn thảo tổng hợp, giải trình, đưa vào tài liệu hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trước khi chuyển cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, thông qua ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật.

4. Về việc nâng cao năng lực đội ngũ công chức, những người tham mưu thực hiện nhiệm vụ truyền thông dự thảo chính sách

Đối với cơ quan đầu mối (Sở Tư pháp): Hiện nay, Sở Tư pháp đã phân công đơn vị, công chức làm công tác tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Đề án ở địa phương. Tuy nhiên, đơn vị và công chức làm công tác này còn phải đảm nhiệm, thực hiện rất nhiều nhiệm vụ khác của công tác tư pháp địa phương.

Đối với các sở, ban, ngành tỉnh: Hiện nay, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh chưa bố trí được cán bộ, công chức chuyên trách thực hiện nhiệm vụ tham mưu truyền thông dự thảo chính sách mà giao cho đơn vị, cá nhân trực tiếp tham mưu đề xuất xây dựng chính sách, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, phóng viên, biên tập viên phụ trách ngành, lĩnh vực thực hiện nhiệm vụ tổ chức truyền thông dự thảo chính sách. Hàng năm, đội ngũ, những người tham mưu thực hiện truyền thông dự thảo chính sách đều được Sở Tư pháp tổ chức tập huấn nghiệp vụ về kỹ năng xây dựng, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật trong đó lồng ghép tập huấn về nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng chính sách, thực hiện truyền thông dự thảo chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức; biên soạn, in ấn, cấp phát tài liệu nghiệp vụ về tổ chức truyền thông dự thảo chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng chính sách, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của sở, ngành, địa phương để góp phần nâng cao chất lượng, năng lực.

5. Về kinh phí để triển khai các hoạt động truyền thông chính sách

Hiện nay, Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính có quy định về việc đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ tổ chức truyền thông dự thảo chính sách được áp dụng theo nội dung chi, mức chi của công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật tại Thông tư này. Tuy nhiên, cấp có thẩm quyền chưa đảm bảo bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ tổ chức truyền thông dự thảo chính sách của các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thành một mục riêng; mặt khác, nhiều nội dung chi có tính chất đặc thù cho hoạt động truyền thông chính sách của báo, đài... cần phải đầu tư (*như: ghi hình, phát sóng, phỏng vấn, làm phóng sự, khảo sát ý kiến phản biện...*) lại chưa được cấp có thẩm quyền quy định và hướng dẫn; chủ yếu từ nguồn kinh phí chi thường xuyên hoặc từ nguồn kinh phí dành cho công tác PBGDPL. Năm 2024, cơ quan làm đầu mối (Sở Tư pháp) cũng mới được bố trí kinh phí 90.000.000 đồng để tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng hướng dẫn nghiệp vụ, quán triệt triển khai thực hiện Đề án.

6. Đánh giá chung về kết quả đạt được

Việc tổ chức các hoạt động truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh đã góp phần thu hút được đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp, các tầng lớp nhân dân tham gia ngay từ đầu vào quá trình xây dựng chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình, đảm bảo phát huy thực hiện quyền dân chủ trong xây dựng, tiếp cận chính sách, pháp luật, từ đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả, tạo sự thống nhất, đồng thuận trong nhân dân và tính khả thi của văn bản đối với thực tiễn cuộc sống cũng như ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân trong quá trình xây dựng phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội của địa phương.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Qua 02 năm triển khai thực hiện Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật*” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên cho thấy có một số khó khăn, vướng mắc cụ thể sau:

Thứ nhất, Nội dung của Đề án đã phân công, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan trong quá trình tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông dự thảo chính sách nhưng sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động này lại chưa được chặt chẽ do thiếu kinh phí cho các cơ quan đảm bảo thực hiện nhất là kinh phí có tính chất đặc thù cho hoạt động truyền thông qua báo, đài, cơ quan thông tin đại chúng (*như: ghi âm, ghi hình, phát sóng, phỏng vấn, làm phóng sự...*).

Thứ hai, Chưa có một cơ chế, chính sách riêng về việc động viên, khuyến khích thu hút, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, người tham mưu thực hiện truyền thông dự thảo chính sách (khuyến khích tổ chức truyền thông, tổng hợp, phân tích ý kiến phản biện chính sách...) nên việc tổ chức các hoạt động này còn hạn chế và ngay cả việc tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ này cũng hạn chế (đội ngũ cán bộ, công chức, người làm tham mưu không ổn định).

Thứ ba, Sự tương tác đa chiều giữa người dân, tổ chức, doanh nghiệp với cơ quan chủ trì đề xuất chính sách, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan tổ chức thực hiện truyền thông còn hạn chế do chưa có cơ chế thực sự về công khai, minh bạch trong việc tiếp thu, phản biện, phản hồi chính sách.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để việc triển khai thực hiện Đề án tiếp tục có hiệu quả, trong thời gian tới đề nghị Bộ Tư pháp:

1. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền sớm ban hành văn bản hướng dẫn riêng về việc bố trí đảm bảo kinh phí cho từng nội dung, các nhiệm vụ hoạt động tổ chức truyền thông dự thảo chính sách. Vì mỗi nội dung, nhiệm vụ của Đề án có tính chất đặc thù nên việc đảm bảo kinh phí đặc thù riêng cho thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án mới thực sự hiệu quả. Việc hướng dẫn đảm bảo bố trí kinh phí cho công tác tổ chức truyền thông chính sách được áp dụng tương tự theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính là rất khó trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả đối với công tác này ở địa phương.

2. Ban hành các văn bản về cơ chế, chính sách thu hút đội ngũ cán bộ, công chức, các lực lượng xã hội tham gia thực hiện truyền thông dự thảo chính sách cũng như cơ chế về công khai, minh bạch, giải trình trong việc tiếp thu, phản biện, phản hồi chính sách.

3. Đẩy mạnh việc tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức tham mưu đề xuất chính sách, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông chính sách ở địa phương.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, Sở Tư pháp Hưng Yên trân trọng báo cáo Bộ Tư pháp (*qua Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật để tổng hợp*)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, PB&TDTHPL.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Chung